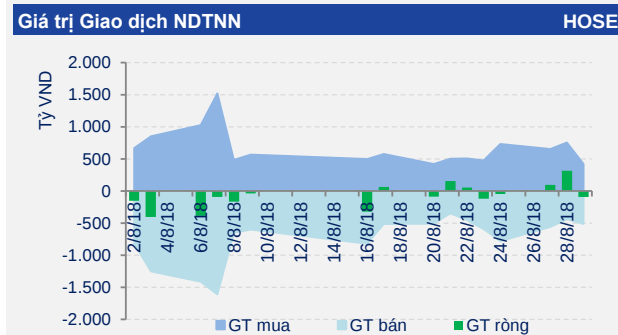
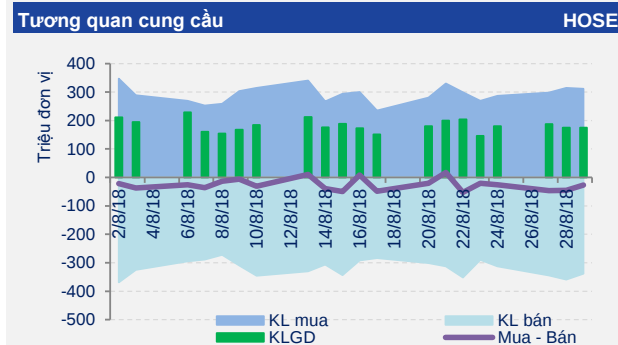


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/8/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	988,17	112,78
% Thay đổi	↓ -0,71%	↑ 0,48%
KLGD (CP)	175.121.172	39.399.057
GTGD (tỷ đồng)	3.866,42	612,21
Tổng cung (CP)	338.159.820	75.063.600
Tổng cầu (CP)	311.474.460	68.109.400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12.928.757	840.350
KL mua (CP)	10.943.857	859.620
GT mua (tỷ đồng)	422,70	20,15
GT bán (tỷ đồng)	517,07	14,95
GT ròng (tỷ đồng)	(94,37)	5,19



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	9,1	2,1	4,0%
Công nghiệp	↓ -0,12%	14,3	3,6	15,0%
Dầu khí	↓ -0,57%	12,9	2,8	5,7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -2,25%	18,3	4,8	2,1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0,04%	14,6	2,7	1,6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0,65%	19,3	6,4	13,8%
Ngân hàng	↑ 0,20%	13,2	2,2	20,9%
Nguyên vật liệu	↓ -0,52%	9,5	1,6	12,7%
Tài chính	↓ -0,17%	37,2	3,9	22,7%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1,18%	14,4	3,2	1,4%
VN - Index	↓ -0,71%	18,7	4,1	103,5%
HNX - Index	↑ 0,48%	10,7	1,9	-3,5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay sau ba phiên tăng điểm liên tiếp, với thanh khoản suy giảm so với phiên trước. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,02 điểm (-0,71%) xuống 988,17 điểm; HNX-Index ngược lại tăng 0,54 điểm (+0,48%) lên 112,78 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ đạt hơn 4.478 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 214 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 773 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 181 mã tăng, 107 mã đứng giá, và 250 mã giảm điểm. VN-Index giảm điểm do áp lực bán ngay từ đầu phiên và kéo dài cho đến hết phiên. Nhóm cổ phiếu trụ cột ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số: VHM (-2,4%), VIC (-1,2%), VCB (-1,4%), GAS (-1,3%), VNM (-1,1%), CTG (-0,9%), HPG (-0,8%). Ở chiều ngược lại, một số ít mã vốn hóa lớn duy trì sắc xanh như SAB (+1,8%), HDB (+3,2%), BHN (+1,3%). Trên sàn HNX, nhờ sự hỗ trợ của các mã như ACB (+1,0%), VGC (+3,9%), NTP (+4,3%), DGL (+4,4%), DBC (+5,7%) đã giúp HNX-Index đảo chiều tăng điểm trong phiên chiều.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có phiên giảm điểm trở lại sau 6 phiên tăng điểm liên tiếp với thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước đó và cũng thấp hơn khối lượng khớp lệnh trung bình 10 phiên gần đây. Với việc VN-Index đang tiền gần ngưỡng kháng cự tâm lý mạnh 1.000 điểm thì việc áp lực bán gia tăng và thị trường có những phiên giảm điểm sau chuỗi tăng dài cũng là bình thường. Dự báo, trong phiên giao dịch 30/8, diễn biến thị trường có thể tiếp tục ở trong thế giằng co với ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn tại quanh vùng 980 – 982 điểm, kháng cự mạnh quanh khu vực 1.000 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cân bằng hạn chế mua đuổi trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm nhằm chốt lời dần danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong tương lai.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

29/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index chịu áp lực bán và giảm điểm ngay từ đầu phiên giao dịch. Diễn biến có phần tiêu cực hơn trong phiên chiều, khiến chỉ số chạm mức thấp nhất phiên tại 987,47 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 7,02 điểm (-0,71%) xuống 988,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VHM giảm 2.700 đồng, VIC giảm 1.200 đồng, VCB giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 4.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm tương đối sâu trong phiên sáng, chạm mức thấp nhất phiên tại mức 111,54 điểm, tuy nhiên đã đảo chiều tăng điểm trở lại trong phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,48%) lên 112,78 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, VGC tăng 700 đồng, NTP tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 94,3 tỷ đồng, tương ứng bán ròng gần 2 triệu cổ phiếu. VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 89 tỷ đồng tương ứng với 563 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 11,6 tỷ đồng tương ứng với 106 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là ccq được mua ròng nhiều nhất với 44 tỷ đồng tương ứng với hơn 2,7 triệu ccq.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 5,2 tỷ đồng, tương ứng mua ròng 19,3 nghìn cổ phiếu. DBC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,7 tỷ đồng tương ứng với 273 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với hơn 3,3 tỷ đồng tương ứng với 180 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,5 tỷ đồng tương ứng với hơn 402 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 8 tăng 0,45%

Theo Tổng cục Thống kê, CPI tháng 8 tăng 0,45% so với tháng trước. Sau tháng 7 giảm nhẹ, CPI tháng 8 tăng trở lại do hầu hết các nhóm hàng hóa và dịch vụ đều có chỉ số tăng so với tháng trước. Tính từ đầu năm, CPI tháng 8/2018 tăng 2,59% so với tháng 12/2017 và tăng 3,98% so với cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trở lại sau 2 phiên tăng điểm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 148 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA5) và vùng hỗ trợ trong khoảng 975-985 điểm (MA10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.000 điểm (MA100) và 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.020 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/8, VN-Index có thể hồi phục trở lại với mục tiêu là tiến lại vào vùng kháng cự mạnh 990-1.000 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 37 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 109-112 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 113,5 điểm (đỉnh phiên 25/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 114 điểm (MA100) và 106 điểm (MA50). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/8, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 113,5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,60 - 36,70 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 50 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 29/08 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.673 đồng, giảm 5 đồng so với ngày 28/08.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,35 USD/ounce tương ứng 0,36% xuống 1.203,05 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,09% lên mức 94,80 điểm. USD tăng so với EUR: 1 EUR đổi 1,1670 USD. USD tăng với GBP: 1 GBP đổi 1,2869 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,18 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,26 USD tương ứng 0,34% xuống 75,95 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,34 USD tương ứng 0,50% xuống 68,53 USD/thùng.

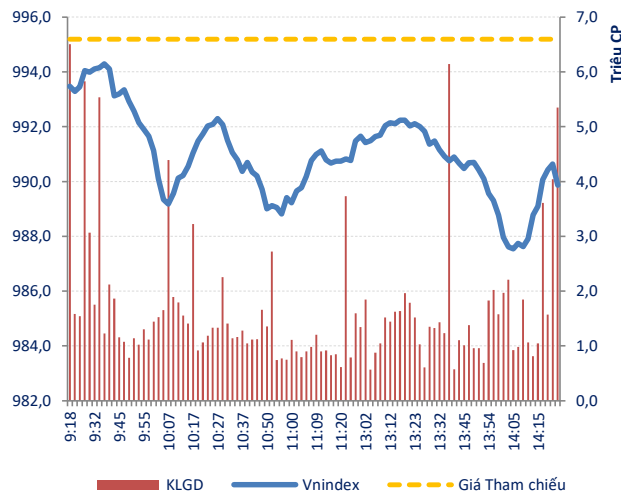
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 14.38 điểm (tương đương 0.06%) lên 26,064.02 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.78 điểm (tương đương 0.03%) lên 2,897.52 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 12.14 điểm (tương đương 0.15%) lên 8,030.04 điểm.

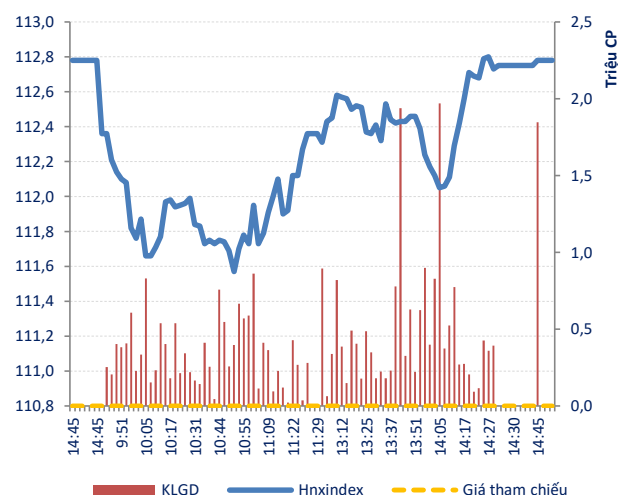


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

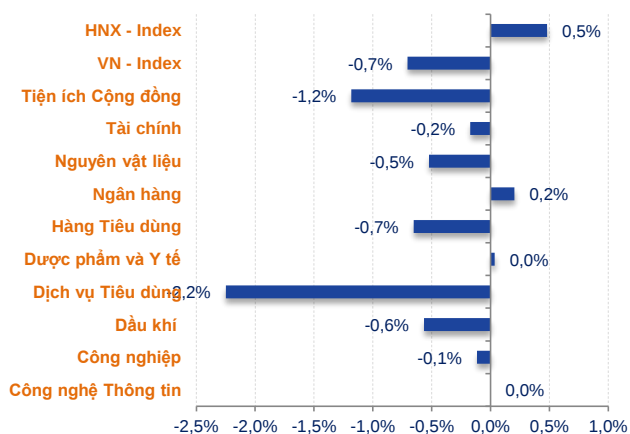
KLGD và VN-Index trong phiên



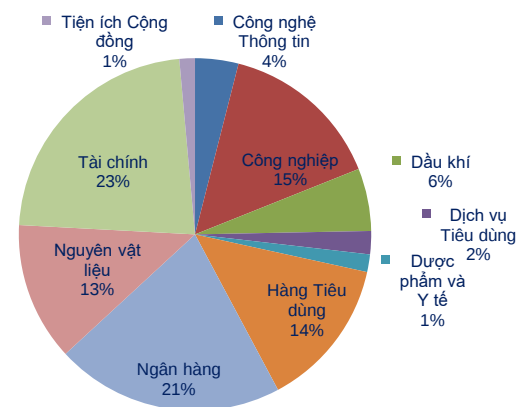
KLGD và HNX-Index trong phiên



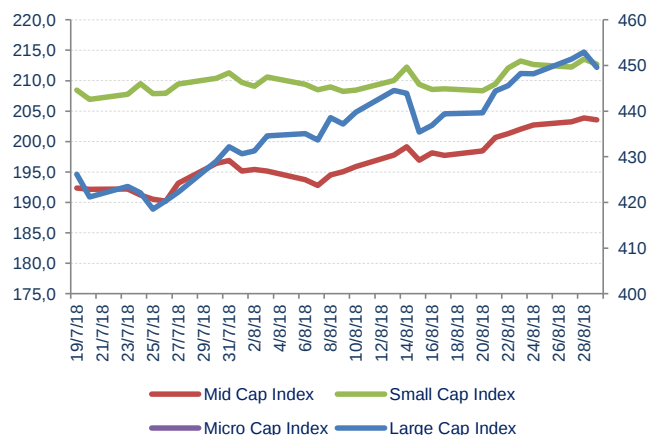
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



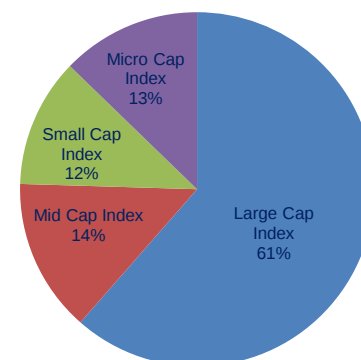
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2.768.070	HQC	2.659.980
2	SSI	1.271.060	VNM	563.660
3	KDC	883.540	DXG	342.420
4	HPG	246.600	STB	320.780
5	TTF	80.350	GEX	302.570

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DBC	273.700	VCG	402.000
2	VGC	180.500	NDN	109.700
3	PVS	41.600	PCG	34.600
4	IVS	30.000	SHS	14.000
5	PVC	17.100	TTZ	7.800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6,42	6,45	↑ 0,47%	11.111.740
GEX	29,25	29,10	↓ -0,51%	8.209.560
HAG	6,90	6,99	↑ 1,30%	7.817.060
HPG	39,90	39,60	↓ -0,75%	6.878.210
OGC	2,49	2,63	↑ 5,62%	6.836.230

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2,30	2,30	→ 0,00%	5.381.529
ACB	38,90	39,30	↑ 1,03%	4.615.741
SHB	8,70	8,70	→ 0,00%	4.278.533
PVS	20,80	20,60	↓ -0,96%	3.829.997
VGC	18,00	18,70	↑ 3,89%	2.866.789

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L10	20,00	21,40	1,40	↑ 7,00%
DTA	6,50	6,95	0,45	↑ 6,92%
CMV	13,00	13,90	0,90	↑ 6,92%
TDG	6,51	6,96	0,45	↑ 6,91%
TTF	3,33	3,56	0,23	↑ 6,91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0,70	0,80	0,10	↑ 14,29%
VMS	6,00	6,60	0,60	↑ 10,00%
NHP	1,00	1,10	0,10	↑ 10,00%
SRA	48,10	52,90	4,80	↑ 9,98%
KTT	4,10	4,50	0,40	↑ 9,76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SC5	32,90	30,60	-2,30	↓ -6,99%
PTC	6,59	6,13	-0,46	↓ -6,98%
RIC	6,88	6,40	-0,48	↓ -6,98%
NAV	5,60	5,21	-0,39	↓ -6,96%
HTL	18,85	17,55	-1,30	↓ -6,90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0,90	0,80	-0,10	↓ -11,11%
HHC	60,40	54,40	-6,00	↓ -9,93%
API	27,60	24,90	-2,70	↓ -9,78%
NBW	17,90	16,20	-1,70	↓ -9,50%
FID	2,20	2,00	-0,20	↓ -9,09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	11.111.740	5,2%	633	10,2	0,5
GEX	8.209.560	3250,0%	2.191	13,3	1,7
HAG	7.817.060	0,2%	37	190,1	0,5
HPG	6.878.210	26,8%	4.242	9,3	1,6
OGC	6.836.230	-23,7%	(677)	-	3,5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	5.381.529	0,9%	94	24,4	0,2
ACB	4.615.741	21,5%	3.320	11,8	2,3
SHB	4.278.533	11,8%	1.445	6,0	0,7
PVS	3.829.997	6,0%	1.621	12,7	0,9
VGC	2.866.789	8,9%	1.381	13,5	1,3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L10	↑ 7,0%	9,3%	2.252	9,5	0,9
DTA	↑ 6,9%	2,5%	255	27,3	0,7
CMV	↑ 6,9%	12,0%	1.778	7,8	1,0
TDG	↑ 6,9%	19,0%	2.693	2,6	0,5
TTF	↑ 6,9%	-99,2%	(2.893)	-	2,6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 14,3%	-45,3%	(1.798)	-	0,3
VMS	↑ 10,0%	2,7%	439	15,0	0,4
NHP	↑ 10,0%	-3,1%	(307)	-	0,1
SRA	↑ 10,0%	122,6%	19.602	2,7	1,9
KTT	↑ 9,8%	2,1%	227	19,8	0,4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	2.768.070	N/A	N/A	N/A	N/A
SSI	1.271.060	14,4%	2.589	12,3	1,8
KDC	883.540	-0,2%	(82)	-	1,0
HPG	246.600	26,8%	4.242	9,3	1,6
TTF	80.350	-99,2%	(2.893)	-	2,6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DBC	273.700	12,6%	3.774	7,4	0,9
VGC	180.500	8,9%	1.381	13,5	1,3
PVS	41.600	6,0%	1.621	12,7	0,9
IVS	30.000	0,1%	6	2.155,4	1,4
PVC	17.100	-2,0%	(378)	-	0,5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	328.737	5,6%	1.095	94,1	6,5
VHM	290.202	14,3%	7.048	15,4	3,1
VNM	228.709	38,9%	6.759	23,3	8,8
VCB	227.019	20,3%	3.140	20,1	3,9
GAS	193.118	25,7%	5.878	17,2	4,5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42.621	21,5%	3.320	11,8	2,3
VCS	14.128	44,2%	6.656	13,3	5,2
SHB	10.467	11,8%	1.445	6,0	0,7
PVS	9.202	6,0%	1.621	12,7	0,9
VGC	8.384	8,9%	1.381	13,5	1,3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	2,21	8,3%	919	16,1	1,4
DXG	2,19	20,7%	2.872	10,0	2,3
HOT	2,08	14,4%	2.022	13,7	2,0
BID	2,05	16,3%	2.378	14,2	2,2
VND	2,04	17,3%	2.650	8,3	1,5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1,74	26,3%	4.031	3,8	1,0
ACB	1,60	21,5%	3.320	11,8	2,3
HUT	1,57	5,3%	701	7,6	0,4
CEO	1,54	9,2%	1.335	10,0	1,2
PVS	1,48	6,0%	1.621	12,7	0,9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
